

Số: 210/CBTT-NCTS

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP. HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Mã chứng khoán: NCT

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 Tòa nhà NTS - Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Mai Đình,
Huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 35840905

Fax: (84-24) 35840906

Người thực hiện công bố thông tin: **Đình Văn Đình**

Địa chỉ: Số 14, Ngõ 7, Phố Ao Sen, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0913095242 Fax: (84-24) 35840906

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin về Báo cáo thường niên năm 2018.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty, chuyên mục quan hệ cổ đông vào ngày 26/03/2019 tại đường dẫn: www.noibaicargo.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên năm 2018.

**TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD;
- Lưu VT.



Đình Văn Đình



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI
Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội
Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906
Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI
Năm 2018

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên tiếng Việt : Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài
- Tên tiếng Anh : NOIBAI CARGO TERMINAL SERVICES JSC
- Tên viết tắt : NCTS
- Mã chứng khoán: NCT
- Địa chỉ : Tòa nhà NTS, Sân bay quốc tế Nội Bài, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại : (84-24) 3 584 0905 Số fax: (84-24) 3 584 0906
- Website : <http://www.noibaicargo.com.vn>
- Vốn điều lệ và thực góp: 261.669.400.000 đồng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 0101640729 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/04/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 06/05/2016.

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/05/2005, trụ sở chính tại Cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Sự ra đời của NCTS đáp ứng xu thế phát triển tất yếu của ngành dịch vụ phục vụ hàng hóa của Việt Nam, tạo thêm những giá trị gia tăng về dịch vụ, đảm bảo thỏa mãn yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, góp phần quan trọng vào việc phát triển ngành Hàng không của đất nước cũng như thu hút ngày càng nhiều các Hãng hàng không quốc tế bay đi và đến Nội Bài.

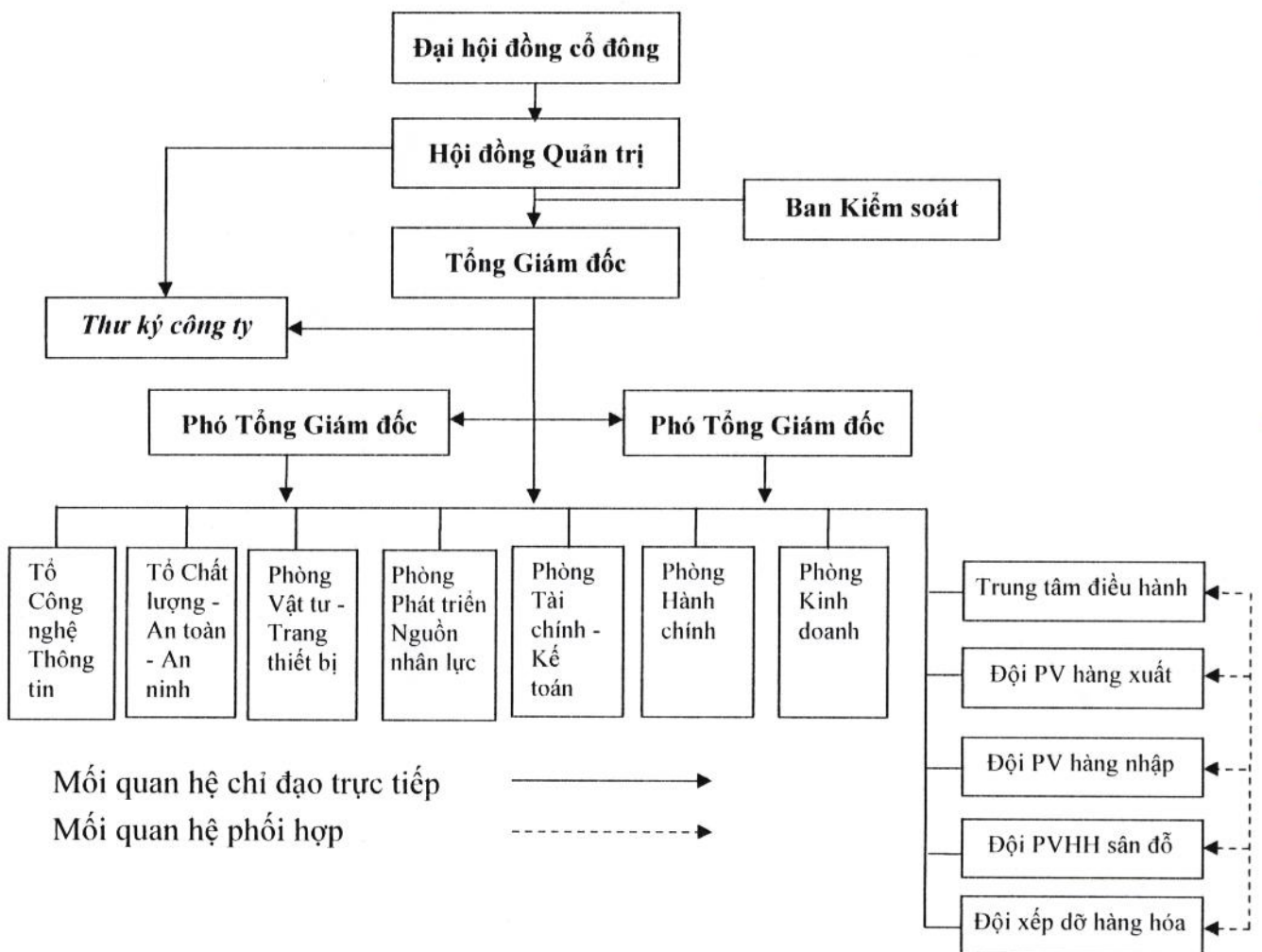
Ngày 08/01/2015, Công ty thực hiện niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HoSE). Kể từ đó đến nay Công ty luôn nằm trong top đầu các công ty được đánh giá là kinh doanh có hiệu quả.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- **Ngành nghề kinh doanh:** Công ty NCTS kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ phục vụ hàng hóa và các dịch vụ khác có liên quan đến dịch vụ phục vụ hàng hóa bằng đường không, đường biển, đường bộ.
- **Địa bàn kinh doanh:** Sân bay quốc tế Nội Bài, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- **Mô hình quản trị của Công ty:** Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Giám đốc; các phòng ban chức năng và đơn vị sản xuất trực tiếp.
- **Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý:** Công ty NCTS được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, các Luật khác và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.
- **Sơ đồ tổ chức của Công ty:**



4. Định hướng phát triển:

- **Tầm nhìn, sứ mệnh của Công ty:** “Trở thành công ty phục vụ hàng hóa hàng đầu theo tiêu chuẩn chất lượng như đã cam kết với khách hàng, phù hợp với tiêu chuẩn và sự phát triển của ngành Hàng không”.

ST0
 C
 C
 CH V
 N
 SC

9



Mục tiêu chủ yếu: Công ty không ngừng đổi mới, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ theo đúng tiêu chuẩn đã cam kết với khách hàng; hoàn thiện cơ sở vật chất, kho bãi; phát triển loại hình dịch vụ mới dựa trên năng lực cung cấp các dịch vụ cốt lõi của Công ty; phát triển đội ngũ cán bộ nhân viên có đủ năng lực, trình độ nhằm mang lại giá trị gia tăng và tiện ích tối ưu cho khách hàng; đảm bảo quyền lợi cho người lao động và gia tăng giá trị cho cổ đông.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** Công ty tiếp tục tìm kiếm cơ hội để mở rộng mặt bằng khai thác, đảm bảo ổn định lâu dài; thực hiện đồng bộ các giải pháp về quản trị, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh; hợp tác, liên doanh liên kết với các đối tác trong chuỗi công đoạn phục vụ hàng hóa nhằm nâng cao, tối ưu hóa năng lực phục vụ; mở rộng đầu tư phát triển dịch vụ phục vụ hàng hóa tại các Cảng hàng không khu vực phía Bắc nhằm khai thác các loại hình dịch vụ giá trị gia tăng mới.

5. Các rủi ro và biện pháp quản trị rủi ro:

- Rủi ro về môi trường kinh doanh:

Thị trường vận tải hàng không trong nước hiện có 5 Hãng hàng không đang khai thác, trong đó Hãng hàng không Bamboo Airways bắt đầu khai thác từ cuối năm 2018. Đối với thị trường quốc tế, hiện có 68 hãng hàng không nước ngoài từ 25 quốc gia và vùng lãnh thổ khai thác 105 đường bay quốc tế thường lệ đi và đến Việt Nam. Tính riêng tại sân bay Nội Bài, trung bình một ngày có trên 160 chuyến bay nội địa và trên 180 chuyến bay quốc tế (đi và đến). Mặc dù tốc độ tăng trưởng có chững lại so với năm trước, nhưng năm 2018 thị trường vận tải Hàng không Việt Nam vẫn thuộc nhóm tăng trưởng tốt trên thế giới. Với sự dịch chuyển sản lượng hàng hóa trên các Hãng hàng không, sản lượng hàng hóa do NCTS phục vụ cũng bị biến động.

- Rủi ro về thị trường, cạnh tranh:

Tình hình xuất nhập khẩu các mặt hàng linh kiện điện tử, hàng thủy hải sản, hàng may mặc... trên thị trường biến động mạnh. Tình hình cạnh tranh tại Cảng HKQT Nội Bài vẫn diễn ra gay gắt giữa các công ty phục vụ hàng hóa. Thị trường vận tải hàng hóa hàng không nói chung, qua cửa khẩu Nội Bài nói riêng năm 2018 tăng trưởng thấp hơn so với dự kiến. Nhưng với việc nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện đồng bộ các giải pháp quản trị Công ty vẫn giữ được mục tiêu thị phần và hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018.

- Rủi ro về chính sách:

Kinh tế - xã hội năm 2018 diễn ra trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế thế giới tiếp tục cải thiện nhưng tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức. Hoạt động thương mại toàn cầu duy trì đà tăng trưởng nhưng đối mặt với nhiều khó khăn do căng thẳng thương



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

mại giữa Mỹ với Trung Quốc và các đối tác lớn khác như Liên minh Châu Âu, Nhật Bản, có thể dẫn đến suy giảm nhu cầu về các mặt hàng xuất khẩu. Bên cạnh đó, xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch của các nước lớn, đặc biệt là những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ đã phần nào tác động đến hoạt động sản xuất, xuất khẩu của nước ta và các nước trong khu vực. Bên cạnh các vấn đề về nợ xấu, các tiềm ẩn rủi ro về lãi suất, tỷ giá... cũng ảnh hưởng đáng kể đến nền kinh tế Việt Nam.

- **Rủi ro về chính trị:**

Những bất ổn địa chính trị trên thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp tại Đông Bắc Á, xung đột tại Trung Đông, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, thảm họa nhân đạo tại Yemen, biểu tình tại Pháp, xu hướng gia tăng bảo hộ mậu dịch... có tác động tiêu cực tới hoạt động thương mại và dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, ảnh hưởng không nhỏ đến kinh tế thế giới nói chung, nền kinh tế Việt Nam nói riêng.

- **Rủi ro về tài chính:**

Tình hình tài chính năm 2018 của Công ty được đánh giá là lành mạnh, các chỉ tiêu tài chính ở trạng thái an toàn, khả năng thanh toán đảm bảo, ở mức cao. Công ty đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và các khoản đầu tư trong tương lai, rủi ro về tài chính được xem là thấp, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

II. **Tình hình hoạt động trong năm**

1. **Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

a. **Kết quả hoạt động SXKD trong năm 2018**

Tăng trưởng GDP Việt Nam trong năm 2018 đạt 7,08%, là mức cao nhất kể từ năm 2011 đến nay. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 13,8% và nhập khẩu tăng 11,5% so với năm 2017. Tuy nhiên sản lượng xuất nhập khẩu hàng hóa qua đường hàng không tăng trưởng chững lại với mức 2,4% so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là do hàng nhập quốc tế giảm mạnh ở một số mặt hàng như linh kiện điện tử, hàng thủy hải sản do ảnh hưởng từ các nhà máy của Samsung và chính sách nhập hàng tươi sống từ Trung Quốc.

Thị trường phục vụ hàng hóa tại Cảng HKQT Nội Bài năm 2018 tiếp tục chứng kiến sự cạnh tranh gay gắt giữa các công ty phục vụ. Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng dịch vụ, đầu tư trang thiết bị, cải tiến nhiều công đoạn khai thác và đặc biệt chú trọng đến công tác đào tạo chuyên sâu về quản lý, chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo các yêu cầu ngày càng cao của khách hàng cũng như đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của IATA và các yêu cầu khác của nhà chức trách. Với sự nỗ lực vượt bậc, Công ty đã duy trì phục vụ các khách hàng truyền thống đồng

1072
CÔNG TY
HÀNG HÓA
NỘI BÀI
T.P.H

1



NCTS NOI BAI CARGO

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

thời ký thêm hợp đồng với các hãng hàng không mới khác như Air China (CA), Shenzhen Airlines (ZH), Tiger Air (TR) và T'way Air (TW), vì vậy năm 2018 Công ty vẫn giữ được thị phần phục vụ ở mức cao.

Trong năm qua, được sự hỗ trợ và tạo điều kiện của các cơ quan đơn vị liên quan cùng với việc Công ty đã nỗ lực áp dụng và thực hiện nhiều giải pháp thiết thực, linh hoạt và hiệu quả để gia tăng nguồn thu, tiết kiệm chi phí. Do vậy, mặc dù thị trường có nhiều biến động mạnh nhưng năm 2018 công ty đã xuất sắc hoàn thành những mục tiêu đề ra, quyền lợi của người lao động và các cổ đông được đảm bảo.

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD năm 2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	So sánh TH/KH (%)
1. Sản lượng (tấn)	400.300	400.328	100,0%
2. Tổng doanh thu	718.200	718.837	100,1%
3. Lợi nhuận trước thuế	276.400	297.771	107,7%
4. Lợi nhuận sau thuế	221.700	241.000	108,7%
5. Tỷ lệ cổ tức dự kiến (%)	90%	90%	100,0%

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Thị trường hàng hóa xuất nhập khẩu qua Cảng HKQT Nội Bài năm 2018 có tốc độ tăng trưởng chững lại so với các năm gần đây. Tổng sản lượng hàng hóa phục vụ năm 2018 của Công ty đạt 400.328 tấn, đạt 100% kế hoạch đặt ra và tăng 5,5% so với thực hiện năm 2017. Tổng doanh thu đạt 718.837 triệu đồng, bằng 100,1% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước và sau thuế TNDN lần lượt là 297.771 triệu đồng và 241.000 triệu đồng, tăng 7,7% và 8,7% so với kế hoạch năm.

c. Một số kết quả đạt được khác

Bên cạnh việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD nêu trên, Công ty còn đạt được những thành tích nổi bật như sau:

- Vinh dự được Cục Hải quan Tp. Hà Nội tặng bằng khen về những thành tích, đóng góp tích cực trong quá trình xây dựng và đưa hệ thống chương trình quản lý, giám sát hải quan tự động đối với hàng hóa vào vận hành.
- Được vinh danh trong bảng xếp hạng “Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam” do Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện và “Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam” do tạp chí danh tiếng Forbers Việt Nam thực hiện.



NCTS NOI BAI CARGO

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

- Nhận được nhiều thư khen của khách hàng về công tác phục vụ, đặc biệt là việc đánh giá cao về công tác phục vụ an toàn, đúng giờ và hiệu quả cho chuyến bay của các hãng hàng không như Singapore Airlines (SQ), Qatar Airways (QR), Vietnam Airlines (VN).

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành và các cán bộ quản lý

Thành viên	Chức vụ	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 31/12/18 (%)
Ông Nguyễn Xuân Phúc	Tổng Giám đốc	Đại học	-
Ông Đinh Trọng Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Thạc sỹ	0,04013%
Ông Nguyễn Quốc Hưng	Phó Tổng Giám đốc	Đại học	-
Ông Đinh Văn Đình	Kế toán trưởng	Đại học	0,00002%
Bà Lê Thị Ninh	Trưởng phòng KD	Thạc sỹ	0,00325%
Ông Nguyễn Hải Quang	Phó phòng KD	Thạc sỹ	-
Ông Trần Hải Hà	Trưởng phòng PTNNL	Đại học	-
Ông Nguyễn Đức Khang	Phó phòng PTNNL	Đại học	-
Ông Đỗ Khắc Thương	Trưởng phòng VT.TTB	Đại học	-
Ông Nguyễn Xuân Định	Phó phòng VT.TTB	Đại học	-
Ông Nguyễn Trọng Nam	Trưởng phòng HC	Thạc sỹ	0,00081%
Ông Dương Trúc Chi	Phó phòng HC	Đại học	0,00001%
Ông Đặng Văn Viện	Trưởng TTDH	Thạc sỹ	-
Ông Khổng Doãn Duy	Phó trưởng TTDH	Đại học	0,00001%
Ông Nguyễn Đức Hạnh	Phó trưởng TTDH	Thạc sỹ	0,00003%
Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	Thư ký Công ty	Đại học	-

b. Những thay đổi trong Ban điều hành, cán bộ quản lý

- Ngày 01/10/2018, Công ty bổ nhiệm lại các chức danh:
 - + Phó Tổng giám đốc đối với Ông Đinh Trọng Sơn.
 - + Trưởng Trung tâm điều hành đối với Ông Đặng Văn Viện.
 - + Trưởng phòng Phát triển nguồn nhân lực đối với Ông Trần Hải Hà.

- + Trưởng phòng Hành chính đối với Ông Nguyễn Trọng Nam.
- + Thư ký Công ty đối với Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.
- Từ ngày 01/05/2018: Bà Lê Thị Huyền Giang thôi giữ chức danh Phó phòng Tài chính kế toán do chấm dứt hợp đồng lao động.
- Từ ngày 01/12/2018: Ông Nguyễn Tiến Phong thôi giữ chức danh Phó phòng Hành chính do nghỉ chế độ hưu trí.

c. Chính sách đối với người lao động

Công ty luôn quan tâm và thực hiện tốt chính sách đối với người lao động; các chế độ bảo hiểm, khám sức khỏe định kỳ, tham quan lễ hội, nghỉ mát, trợ cấp... được thực hiện đúng quy định. Ngoài tiền lương và phụ cấp được chi trả định kỳ hàng tháng, Công ty thường xuyên áp dụng chính sách thi đua khen thưởng với những cá nhân, tập thể đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, có sáng kiến cải tiến, đóng góp tích cực cho Công ty. Trong năm 2018 Công ty thực hiện chính sách cải cách tiền lương, tăng thu nhập cho người lao động, góp phần khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động cũng như tạo tâm lý gắn bó với Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, ngoài các nội dung bắt buộc theo quy định của ngành, CBNV còn được đào tạo bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn để từ đó đáp ứng tốt nhất cho nhu cầu SXKD và sự phát triển của Công ty.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

Trong năm 2018, Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện các hạng mục đầu tư theo kế hoạch đề ra, một số hạng mục hoàn thành trong năm đã được bàn giao và đưa vào khai thác, sử dụng có hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu phục vụ SXKD như: phần mềm trao đổi thông tin một cửa quốc gia, phần mềm hỗ trợ sản xuất phân hệ hàng xuất, hệ thống camera, xe xúc 2,5 tấn, xe xúc Slaver Pallet, Slaver Pallet và cân 2,5 tấn con lăn. Các hạng mục đầu tư chuyển tiếp hiện đang được Công ty khẩn trương hoàn thành và dự kiến đưa vào sử dụng trong năm 2019.

Công tác đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được đánh giá là mang lại hiệu quả cao. Trong năm 2018, Công ty nhận được 15,2 tỷ đồng cổ tức bằng tiền (tương đương với tỷ lệ chi trả là 30%/Vốn điều lệ) và 0,8 tỷ đồng trái tức từ Công ty cổ phần Logistics hàng không (ALS). Công ty đang tiếp tục tìm kiếm các cơ hội khác đầu tư ra ngoài doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

4. Tình hình tài chính Công ty

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: Triệu đồng		
	Năm 2017	Năm 2018	% tăng (giảm)
1. Tổng giá trị tài sản bình quân	493.594	504.736	2,3%
2. Tổng doanh thu	742.372	718.837	(3,2%)
<i>Doanh thu thuần</i>	719.520	689.611	(4,2%)
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	339.418	297.730	(12,3%)
4. Lợi nhuận khác	106	41	(61,1%)
5. Lợi nhuận trước thuế	339.524	297.771	(12,3%)
6. Lợi nhuận sau thuế	272.817	241.000	(11,7%)

Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018 dự kiến là 90%, trong đó Công ty đã tạm chi trả cổ tức đợt 1 với tỷ lệ 40%/VĐL từ tháng 09/2018.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Công tác tài chính của Công ty được thực hiện tốt, các chế độ, quy định của Nhà nước cũng như của Công ty đã ban hành đều được triển khai và thực hiện đầy đủ. Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ngân sách với Nhà nước. Các khoản thu chi được kiểm soát chặt chẽ, không có khoản nợ dây dưa khó đòi. Các chỉ tiêu tài chính luôn ở trạng thái an toàn, hiệu quả, tạo điều kiện tốt cho hoạt động SXKD và phát triển của Công ty.

Trong năm, Công ty thực hiện nghiêm chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản và phân phối lợi nhuận theo quy định. Khả năng thanh toán tại 31/12/2018 vẫn duy trì ở mức cao, thể hiện khả năng thanh toán tốt. Hệ số nợ trên tổng tài sản và tổng số vốn chủ sở hữu vẫn được duy trì ở mức thấp và an toàn.

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Khả năng thanh toán hiện thời	4,97	5,11
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	5,02	5,16
Khả năng thanh toán nhanh	0,09	0,04
Khả năng thanh toán tổng quát	7,28	7,11
Khả năng thanh toán nợ dài hạn	35,90	29,97
Tài sản dài hạn/Tổng nợ dài hạn và VCSH	0,69	0,63



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI
 Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội
 Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906
 Website: http://www.noibaicargo.com.vn

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	31/12/2017	31/12/2018
Hệ số nợ phải trả/ Tổng tài sản	13,73%	14,07%
Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	26,71%	27,18%
Tổng tài sản/ Nguồn VCSH	1,95	1,93
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	Năm 2017	Năm 2018
Vòng quay hàng tồn kho	90,58	98,68
Vòng quay tổng tài sản	1,46	1,37
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	Năm 2017	Năm 2018
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	47,19%	43,18%
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	37,92%	34,95%
Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	68,79%	59,00%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	55,27%	47,75%
Lợi nhuận sau thuế/Nguồn VCSH	104,26%	92,10%
Lợi nhuận trước thuế/Tổng chi phí	84,28%	70,72%
Lợi nhuận thuần từ SXKD/Doanh thu thuần	47,17%	43,17%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Thông tin cổ phần

Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
Tổng số cổ phần đang lưu hành	26.165.732 cổ phần
Cổ phiếu quỹ	1.208 cổ phần
Tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch	26.166.940 cổ phần

b. Danh sách cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần)

Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP	14.425.401	55,13%
Công ty CP DV hàng không sân bay Nội Bài	1.827.649	6,98%
Cổ đông khác	9.913.890	37,89%
Cộng	26.166.940	100,00%



c. Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2018

Cơ cấu cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1. Nhà nước (VNA, NASCO, VINAKO)	3	17.027.005	65,07%
2. Tổ chức	75	5.720.912	21,86%
Trong nước	35	2.174.822	8,31%
Nước ngoài	40	3.546.090	13,55%
3. Cá nhân	2.247	3.417.815	13,06%
Trong nước	2.153	3.204.998	12,25%
Nước ngoài	94	212.817	0,81%
4. Cổ phiếu quỹ	1	1.208	0,00%
Cộng	2.326	26.166.940	100,00%

d. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2018, Công ty NCTS không có biến động vốn đầu tư của chủ sở hữu, giao dịch cổ phiếu quỹ cũng như giao dịch chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Hằng năm, Công ty sử dụng các loại nguyên vật liệu phục vụ chủ yếu trong quá trình phục vụ đóng gói, gia cố hàng hóa trên các chuyến bay. Lượng nguyên vật liệu đã sử dụng qua các năm, cụ thể như sau:

Danh mục	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018
Giá gỗ, ván kê	Tấn	1.088	1.390
Tấm nhựa các loại (Nhựa LDPE)	Tạ	9.842	11.035
Tấm xốp các loại (Nhựa PS)	Kg	144	-
Băng dính các loại	Tạ	2.611	3.069
Giấy và biểu mẫu in các loại	Tạ	4.490	4.844

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Năng lượng tiêu thụ	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018
Dầu DO	Kg	590.374	613.301
Quy đổi năng lượng tiêu thụ	Miun	26.862.030	27.905.172
Xăng RON92	Kg	44.633	46.921
Quy đổi năng lượng tiêu thụ	Miun	1.955.081	2.097.368

b. *Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:* Không có

c. *Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này:* Không có

Trong năm, Công ty chưa có sáng kiến sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. Theo đó, Công ty không có các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo.

6.3. Tiêu thụ nước

Công ty sử dụng 94% lượng nước sạch do Cảng HKQT Nội Bài cung cấp; 6% lượng nước sử dụng nguồn từ giếng khoan (kho NCT2) do Công ty ALS cung cấp. Khối lượng nước sử dụng bình quân 18,8 m³/ngày.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty luôn tuân thủ, chấp hành các quy định an toàn, vệ sinh môi trường của Pháp luật và các cơ quan đơn vị chủ quản tại Cảng HKQT Nội Bài. Do vậy, không phát sinh xử phạt hành chính liên quan.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

Kết thúc năm 2018, tổng số cán bộ nhân viên của Công ty là 818 người thấp hơn so với kế hoạch. Với sản lượng hàng hóa phục vụ tăng 5,5% so với năm trước, cùng với yêu cầu bổ sung nhân sự hỗ trợ giám sát phục vụ hàng hóa từ các hãng hàng không, cho thấy đội ngũ lao động của NCTS ngày càng đáp ứng tốt so với tốc độ tăng trưởng của sản xuất kinh doanh, đảm bảo công tác phục vụ hàng hóa an toàn, hiệu quả, năng suất lao động tăng cao.

Cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực NCTS dần ổn định. Do đặc thù lĩnh vực hoạt động nên cơ cấu lao động là nam luôn chiếm trên 80% tổng số lao động của Công ty. ✍️

Cơ cấu lao động:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
1. Lao động chia theo loại hợp đồng	789	818
Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	568	585
Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng	219	233
Hợp đồng lao động dưới 12 tháng	2	-
2. Lao động chia theo giới tính	789	818
Lao động nam	664	686
Lao động nữ	125	132
3. Lao động chia theo độ tuổi lao động	789	818
Độ tuổi từ 18 đến dưới 30 tuổi	331	268
Độ tuổi từ 30 đến dưới 40 tuổi	310	384
Độ tuổi từ 40 đến dưới 50 tuổi	95	99
Độ tuổi từ 50 trở lên	53	67

Công tác đào tạo cán bộ:

Công ty luôn quan tâm trong việc đào tạo nâng cao kiến thức, tay nghề, nâng cao nhận thức hiểu biết xã hội cho người lao động dưới nhiều hình thức cả trong và ngoài nước. Công tác đào tạo được điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện hoạt động SXKD của Công ty, xây dựng chương trình đào tạo kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, tăng cường công tác kèm cặp nhân viên mới tại các vị trí làm việc nhằm trang bị cho học viên đủ kinh nghiệm, kỹ năng, kiến thức khi được giao nhiệm vụ.

Tại các vị trí chủ chốt, Công ty đặc biệt chú trọng bồi dưỡng và phát huy tối đa năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, quy hoạch nhân sự, tạo động lực làm việc và trang bị các kiến thức về quản trị doanh nghiệp.

Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018
Số lớp học	Lớp	272	237
Tổng số lượt người học	Lượt	7.670	7.308
Tổng số giờ đào tạo	Giờ	5.659	4.724
Ngân sách chi cho đào tạo	Triệu đồng	3.659	3.516



Chính sách tiền lương, khen thưởng, chế độ phúc lợi:

Trong năm 2018, chế độ chính sách đãi ngộ của NCTS đối với người lao động đã có những thay đổi lớn để ghi nhận những đóng góp của cán bộ nhân viên cũng như tạo động lực khuyến khích người lao động yên tâm làm việc, cống hiến và gắn kết lâu dài với Công ty. Mức lương bình quân của người lao động năm 2018 là 12,4 triệu người/tháng, tăng 5,5% so với năm trước.

Các chế độ đãi ngộ, quyền lợi và phúc lợi khác đối với người lao động luôn được Công ty đảm bảo: Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, đặc biệt tại các vị trí làm việc có yếu tố môi trường độc hại, có bộ phận y tế hỗ trợ hàng ngày. Chi trả phụ cấp bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật. Công ty thực hiện đúng quy định về an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh nơi làm việc, công tác phòng chống cháy nổ, tổ chức các lớp tập huấn về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ định kỳ theo quy định, tổ chức các hoạt động nâng cao thể chất, sức khỏe cho người lao động.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn tích cực tham gia và đóng góp vào các hoạt động xã hội tại địa phương; hưởng ứng phong trào “Lá lành đùm lá rách”; giúp đỡ, hỗ trợ các tổ chức nhân đạo trên địa bàn Hà Nội; nhận phụng dưỡng các Mẹ Việt Nam Anh hùng tại tỉnh Thái Bình; ủng hộ và giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, các cụ già neo đơn trên địa bàn huyện Sóc Sơn, quan tâm thăm hỏi các đơn vị điều dưỡng Thương binh... Ngoài ra, trong năm 2018 người lao động trong Công ty đã ủng hộ, đóng góp 02 ngày lương vào Quỹ tình thương của Tổng công ty hàng không Việt Nam với tổng số tiền trên 311 triệu đồng.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Năm 2018 mặc dù gặp nhiều khó khăn trong các hoạt động SXKD của Công ty, nhưng với sự quyết tâm của Ban Giám đốc trong công tác quản trị điều hành và sự nỗ lực của toàn thể CBNV, Công ty đã đạt một số thành tích nổi bật như:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đảm bảo quyền lợi cổ đông.
- Thực hiện chính sách cải cách tiền lương, tăng thu nhập cho người lao động.
- Đàm phán thành công và ký hợp đồng với các hãng hàng không đến hạn đấu thầu lại trong năm. Ký kết thêm Hợp đồng phục vụ với một số Hãng hàng không mới khai thác tại Cảng HKQT Nội Bài.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng, cải thiện đáng kể số lỗi không phù hợp so với năm trước.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Hệ số vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn tại ngày 31/12/2018 là 2,60 lần (tại 31/12/2017 là 2,39 lần) thể hiện Công ty có khả năng đảm bảo tự tài trợ tài sản dài hạn bằng nguồn vốn của mình.

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn trên tổng tài sản tại 31/12/2018 lần lượt là 67% và 33%. Trong đó, tổng các chỉ tiêu tiền, đầu tư ngắn hạn (là các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng) và các khoản phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2018 chiếm tỷ trọng là 66% trên tổng tài sản, thể hiện nguồn vốn lưu động của Công ty là tương đối tốt, khả năng chuyển đổi thành tiền cao.

b. Tình hình công nợ

Tổng nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2018 là 71.119 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 14,1% trên tổng tài sản. Công nợ phải thu của Công ty chủ yếu là công nợ luân chuyển, được kiểm soát chặt chẽ và thực hiện đúng theo quy định. Công ty không có các khoản nợ đọng, nợ xấu, nợ phải thu khó đòi.

Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2018 là 71.122 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 14% trên tổng nguồn vốn. Các khoản công nợ phải trả là các khoản công nợ luân chuyển, thường xuyên của công ty. Các khoản phải trả này đều được lập kế hoạch chi trả và Công ty có đủ các nguồn lực để thực hiện chi trả cho nhà cung cấp, người lao động đúng quy định. Công ty không có nợ phải trả quá hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2018, NCTS đã sửa đổi và ban hành thực hiện Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, quy chế tiền lương, quy chế tổ chức cán bộ và quy chế quản lý vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác nhằm phù hợp với các yêu cầu thực tế, đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tuân thủ các thay đổi của quy định pháp luật hiện hành.

Về cơ cấu quản lý, công tác tổ chức và quản trị nguồn lực của Công ty đã ổn định. Các phòng ban chức năng đã chuyên biệt hóa, nâng cao vai trò tham mưu trong công tác quản trị điều hành của Công ty. Trong năm Công ty bổ nhiệm lại 1 chức danh Phó Tổng Giám đốc và bổ nhiệm lại các chức danh Trưởng Trung tâm điều hành, Trưởng phòng phát triển nguồn nhân lực, Trưởng phòng hành chính và Thư ký Công ty. Việc bổ nhiệm nhân sự được thực hiện theo quy trình công khai minh bạch, lựa chọn những nhân sự xuất sắc, phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty.

Bên cạnh đó, NCTS tiếp tục tổ chức các đoàn công tác nhằm tìm hiểu, nghiên cứu mô hình tổ chức, quản lý khai thác của các công ty phục vụ khác, tìm hiểu các hãng hàng không đang phục vụ về các lĩnh vực thương mại, dịch vụ... để cập nhật, đổi mới phù hợp xu thế, nâng cao tính cạnh tranh của NCTS.



4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2019 được đánh giá là năm có nhiều thách thức đối với các hoạt động SXKD của Công ty. Với các nguồn lực hiện có Công ty quyết tâm thực hiện các mục tiêu sau:

- Giữ thị phần phục vụ hàng hóa từ 50%-55%, trong đó thị phần hàng hóa quốc tế chiếm khoảng 45%-50%, thị phần nội địa ở mức 70%-75%.
- Đưa mặt bằng kho CT2 vào khai thác. Tập trung tìm kiếm, mở rộng mặt bằng khai thác, ổn định SXKD, tạo tiền đề cho phát triển bền vững.
- Quy hoạch và xây dựng hạ tầng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, đáp ứng được nhu cầu phát triển, hỗ trợ đắc lực trong công tác điều hành sản xuất, dịch vụ, đảm bảo an toàn an ninh.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn đã cam kết với khách hàng. Phát triển các dịch vụ giá trị gia tăng trên năng lực cốt lõi; tìm kiếm cơ hội đầu tư, đối tác chiến lược, hợp tác mở rộng loại hình kinh doanh.
- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 đề ra, đảm bảo quyền lợi người lao động, cổ đông và lợi ích cộng đồng xã hội.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến Kiểm toán

Không có ý kiến Kiểm toán cần giải trình

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn chấp hành các quy định của Pháp luật, đơn vị chủ quản và các đơn vị cho thuê tại Cảng HKQT Nội Bài; thực hiện theo tiêu chuẩn đã cam kết với các Hãng hàng không. Công tác an toàn vệ sinh được chú trọng, mặt bằng hoạt động luôn sạch sẽ, gọn gàng, thông thoáng; vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống ngập úng... luôn được đảm bảo.

Ngoài ra, Công ty triển khai áp dụng các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn từ các phương tiện, trang thiết bị, sửa chữa bảo dưỡng định kỳ đúng quy định. Công ty chủ động ký hợp đồng với một số đối tác để xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình phục vụ hàng hóa, đảm bảo vệ sinh môi trường, sức khỏe cho CBNV trong Công ty.

b. Liên quan đến người lao động

Công ty luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho CBNV để người lao động yên tâm công tác, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; đảm bảo việc làm, điều chỉnh lương, thu nhập và các quyền lợi chính đáng của người lao động; thực hiện khám sức khỏe, khám bệnh nghề nghiệp định kỳ hàng năm, đo



môi trường làm việc tại các vị trí lao động; người lao động làm việc tại các vị trí có yếu tố môi trường độc hại đều được hưởng chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật; tổ chức liên hoan gặp mặt đầu năm và các đợt tham quan, nghỉ dưỡng cho người lao động; tổ chức thực hiện công tác hiếu - hỷ, thăm hỏi ốm đau đối với người lao động, thân nhân người lao động chu đáo và có ý nghĩa; gặp gỡ động viên và hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn; trao tặng phần thưởng cho con cán bộ nhân viên đạt thành tích cao trong học tập nhân dịp Tết thiếu nhi; tích cực tham gia các hoạt động và làm tốt công tác trách nhiệm với xã hội.

c. Liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty tích cực tham gia, đóng góp và thực hiện tốt các hoạt động xã hội tại địa phương và do các tổ chức, đoàn thể phát động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2018 HĐQT đã khẩn trương, tích cực triển khai, phối hợp và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ và tổ chức hoạt động SXKD có hiệu quả. Ban lãnh đạo và toàn thể CBNV trong Công ty luôn đồng lòng, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thực hiện tốt các chính sách tiết kiệm, cũng như áp dụng các giải pháp linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện. Công ty đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động và quyền lợi của cổ đông.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Trong năm 2018, Ban quản lý điều hành của Công ty ổn định, không có sự thay đổi. Ban Giám đốc đã tích cực, chủ động trong công tác điều hành hoạt động SXKD theo định hướng, chỉ đạo của HĐQT và quyết nghị của ĐHĐCĐ năm 2018. Đồng thời, Công ty chủ động đề xuất các giải pháp khắc phục khó khăn, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng năng suất lao động; triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp đã được HĐQT phê duyệt.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục tập trung nguồn lực để cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh để đảm bảo giữ vững thị phần phục vụ và phát triển bền vững. Mục tiêu trong thời gian tới của Công ty là tiếp tục tìm kiếm cơ hội mở rộng mặt bằng khai thác, chủ động hợp tác với các cơ quan cùng ngành nghề, điều hành hiệu quả và nâng cao năng suất lao động đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động SXKD.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI**

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>**V. Quản trị công ty****1. Hội đồng quản trị****a. Thành viên và cơ cấu của HĐQT**

Cơ cấu của HĐQT bao gồm: 01 thành viên HĐQT điều hành, 04 thành viên HĐQT không điều hành. Tất cả các thành viên HĐQT đều có chứng chỉ về quản trị công ty.

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2018
Ông Đào Mạnh Kiên	Chủ tịch	0,00003%
Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên	0,06781%
Ông Nguyễn Xuân Phúc	TV/Điều hành	-
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên	-
Ông Tường Duy Đức	Thành viên	0,00002%

b. Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có**c. Hoạt động của HĐQT**

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 5 phiên họp tập trung, 7 lần lấy ý kiến bằng văn bản và ban hành 17 nghị quyết và 32 quyết định liên quan để chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện và giám sát các hoạt động SXKD của Công ty. Việc giám sát của HĐQT được thực hiện thông qua báo cáo của Ban Giám đốc. HĐQT thường xuyên bám sát tình hình thực tế để kịp thời đưa ra các quyết sách liên quan đến hoạt động SXKD và tổ chức của Công ty, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ.

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi dự họp	Tỷ lệ tham dự	Ghi chú
Ông Đào Mạnh Kiên	Chủ tịch	5	100%	
Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên	4	80%	Vắng 1 buổi có lý do
Ông Nguyễn Xuân Phúc	TV/Điều hành	5	100%	
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên	5	100%	
Ông Tường Duy Đức	Thành viên	5	100%	



NCTS NOI BAI CARGO

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Kết quả các cuộc họp của HĐQT

Các Nghị quyết của HĐQT

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01-18/NQ-HĐQT	07.03.2018	Kế hoạch và nội dung ĐHCĐ thường niên năm 2018.
2	02-18/NQ-HĐQT	07.03.2018	<ul style="list-style-type: none">- Kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018.- Quy chế lương, Quy chế tổ chức và cán bộ, Quy chế quản lý vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác.- Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2017.- Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng ULD năm 2017.- Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua thang nâng vận chuyển ULD hàng hóa năm 2017.- Quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án: xây dựng công trình khu nhà phụ trợ, hỗ trợ sản xuất của công ty.- Phương án phân phối quỹ tiền lương Người quản lý công ty năm 2017 và kế hoạch năm 2018.- Kế hoạch làm việc năm 2018 của Ban Kiểm soát công ty.
3	03-18/NQ-HĐQT	06.04.2018	Triệu tập ĐHCĐ thường niên năm 2018.
4	04-18/NQ-HĐQT	06.04.2018	Nội dung báo cáo tại ĐHCĐ thường niên năm 2018.
5	05-18/NQ-HĐQT	06.04.2018	Nội dung điều chỉnh giãn tiến độ một số hạng mục đầu tư.
6	06-18/NQ-HĐQT	20.04.2018	Nội dung tại ĐHCĐ thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Logistics Hàng không (ALS), ủy quyền

39-C
HÓA
HÀ NỘI

26

9



NCTS NOI BAI CARGO

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			biểu quyết cho Người đại diện tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của ALS.
7	07-18/NQ-HĐQT	23.04.2018	Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
8	08-18/NQ-HĐQT	23.04.2018	Chi trả cổ tức phần còn lại năm 2017.
9	09-18/NQ-HĐQT	29.05.2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua bàn chứa ULD năm 2017 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng ULD và bàn chứa ULD năm 2017 và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu đầu tư hệ thống Camera giám sát thuộc dự án đầu tư hệ thống Camera giám sát.
10	10-18/NQ-HĐQT	28.06.2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu lựa chọn công ty cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập, kiểm toán báo cáo tài chính và soát xét báo cáo tài chính định kỳ năm 2018.
11	11-18/NQ-HĐQT	09.07.2018	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và phương hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2018.
12	12-18/NQ-HĐQT	14.08.2018	Chi trả cổ tức tạm ứng lần 1 năm 2018.
13	13-18/NQ-HĐQT	01.10.2018	- Thông qua nhân sự cán bộ quản lý bổ nhiệm lại, - Phê duyệt Báo cáo đầu tư xe đầu kéo hàng hóa, xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2018, xe tải chở ULD. - Quyết toán các dự án hoàn thành đầu tư kho lạnh, truckdock, xe xúc nâng 2,5 tấn, xe xúc điện nâng cao.
14	14-18/NQ-HĐQT	01.10.2018	Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty.
15	15-18/NQ-	12.11.2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua

C.P.

Q

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI**

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
	HDQT		xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2018 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2018.
16	16-18/NQ-HDQT	28.11.2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe đầu kéo hàng hóa thuộc dự án đầu tư xe đầu kéo hàng hóa và gói thầu mua xe tải chở ULD thuộc dự án đầu tư xe tải chở ULD.
17	17-18/NQ-HDQT	28.12.2018	Phê duyệt Báo cáo đầu tư Cân 10 tấn con lăn

Các Quyết định của HDQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HDQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người quản lý trong công ty.
2	02/QĐ-HDQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương chức danh đối với Người quản lý trong công ty.
3	03/QĐ-HDQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành quy chế quản lý, sử dụng quỹ tiền lương của người lao động trong công ty.
4	04/QĐ-HDQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương chức danh của người lao động trong công ty.
5	05/QĐ-HDQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành hệ thống khoản bổ sung theo hiệu quả công việc áp dụng cho người lao động trong công ty.
6	06/QĐ-HDQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành Quy chế tổ chức và cán bộ áp dụng tại công ty.
7	07/QĐ-HDQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành Quy chế quản lý vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác.
8	08/QĐ-HDQT/NCTS	12.03.2018	V/v: Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án: xây dựng công trình khu phụ trợ, hỗ trợ sản xuất của công ty.



Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
9	09/QĐ-HĐQT/NCTS	12.03.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng ULD năm 2017 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng ULD và bàn chứa ULD năm 2017.
10	10/QĐ-HĐQT/NCTS	12.03.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua thang nâng vận chuyển ULD hàng hóa năm 2017 thuộc dự án đầu tư thang nâng vận chuyển ULD hàng hóa năm 2017.
11	11/QĐ-HĐQT/NCTS	12.03.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2017.
12	12/QĐ-HĐQT/NCTS	23.04.2018	V/v: Ban hành Kế hoạch SXKD năm 2018.
13	13/QĐ-HĐQT/NCTS	29.05.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua bàn chứa ULD năm 2017 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng ULD và bàn chứa ULD năm 2017.
14	14/QĐ-HĐQT/NCTS	29.05.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu đầu tư hệ thống camera giám sát.
15	15/QĐ-HĐQT/NCTS	28.06.2018	V/v: Cử cán bộ đi công tác.
16	16/QĐ-HĐQT/NCTS	28.06.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu lựa chọn công ty cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập, kiểm toán báo cáo tài chính và soát xét báo cáo tài chính định kỳ năm 2018.
17	17/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt báo cáo đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe đầu kéo hàng hóa.
18	18/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt báo cáo đầu tư và kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2018.
19	19/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt báo cáo đầu tư và kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư xe tải chở ULD.



NCTS NOI BAI CARGO

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
20	20/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đầu tư kho lạnh năm 2016.
21	21/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đầu tư truckdock năm 2016.
22	22/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đầu tư xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2017.
23	23/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đầu tư xe xúc điện nâng cao năm 2016.
24	24/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty.
25	25/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Bổ nhiệm lại cán bộ
26	26/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Bổ nhiệm lại cán bộ
27	27/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Bổ nhiệm lại cán bộ
28	28/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Bổ nhiệm lại cán bộ
29	29/QĐ-HĐQT/NCTS	12.11.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2018 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2018.
30	30/QĐ-HĐQT/NCTS	28.11.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe đầu kéo hàng hóa thuộc dự án đầu tư xe đầu kéo hàng hóa năm 2018.
31	31/QĐ-HĐQT/NCTS	28.11.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe tải chở ULD thuộc dự án đầu tư xe tải chở ULD.
32	32/QĐ-HĐQT/NCTS	28.12.2018	V/v: Phê duyệt báo cáo đầu tư và kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư Cân 10 tấn con lăn.



NCTS NOI BAI CARGO

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (BKS)

Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2018
Ông Đặng Huy Khôi	Trưởng ban	-
Bà Trần Mai Hạnh	Thành viên	0,000031%
Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	0,000019%

b. Hoạt động của BKS

Ban Kiểm soát thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty, luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ. Trong năm 2018, BKS đã tổ chức 13 đợt làm việc tại Công ty nhằm: Thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2017; kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định của Nhà nước; việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT công ty; tình hình thực hiện kiến nghị của các cơ quan thanh, kiểm tra và của BKS; thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc thẩm quyền của HĐQT; thực hiện đánh giá hồ sơ năng lực các công ty kiểm toán và phối hợp với công ty thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018; thực hiện thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hoàn thành các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, các Cán bộ quản lý luôn tạo điều kiện, phối hợp tốt với BKS trên mọi hoạt động, cung cấp thông tin, tài liệu đầy đủ, kịp thời, đúng theo yêu cầu.

Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi	Tỷ lệ tham dự
1. Đặng Huy Khôi	Trưởng ban	13	100%
2. Trần Mai Hạnh	Thành viên	13	100%
3. Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	13	100%

Handwritten mark

Handwritten mark



3. Các giao dịch, thù lao, khoản lợi ích khác của thành viên HĐQT, BGD, BKS
a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị: Triệu đồng

	Chức vụ	Tiền lương thưởng	Thù lao HĐQT/BKS	Thu nhập khác	Cộng
1. Hội đồng quản trị					
Ông Đào Mạnh Kiên	Chủ tịch		177,6	73,3	250,9
Ông Nguyễn Giang Tiên	Thành viên		144,0	86,5	230,5
Ông Nguyễn Xuân Phúc	Thành viên		144,0	75,3	219,3
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên		144,0	62,1	206,1
Ông Tường Duy Đức	Thành viên		144,0	62,1	206,1
2. Ban kiểm soát					
Ông Đặng Huy Khôi	Trưởng ban		144,0	78,1	222,1
Bà Trần Mai Hạnh	Thành viên		122,4	61,3	183,8
Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	243,7	122,4	63,6	429,7
3. Ban Giám đốc					
Ông Nguyễn Xuân Phúc	TGD	1.376,9	-	27,7	1.404,6
Ông Đinh Trọng Sơn	PTGD	1.040,3	-	83,3	1.123,6
Ông Nguyễn Quốc Hưng	PTGD	1.040,3	-	55,9	1.096,2
4. Kế toán trưởng					
Ông Đinh Văn Đình	KTT	948,5	-	83,3	1.031,8
Cộng		4.649,8	1.142,4	812,5	6.604,8

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Giao dịch của cổ đông nội bộ : Không có
- Giao dịch của người có liên quan :
- + Bà Phạm Thị Kim Thu là vợ Ông Nguyễn Quốc Hưng - Phó Tổng Giám đốc công ty có mua và bán 90 cổ phiếu NCT trong khoảng thời gian từ ngày 26/04/2018 đến 02/05/2018.
- + Bà Đinh Thị Hà là chị gái Ông Đinh Trọng Sơn - Phó Tổng Giám đốc công ty có mua và bán 1.000 cổ phiếu NCT trong khoảng thời gian từ ngày 24/09/2018 đến 28/09/2018.



- c. **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có
- d. **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

Công ty tuân thủ thực hiện theo Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ, quy chế quản lý liên quan, các nội quy, quy định nhằm đảm bảo công tác quản trị điều hành hoạt động SXKD đạt hiệu quả.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY và được thẩm định bởi Ban kiểm soát Công ty, được đăng tải trên website của Công ty theo đường dẫn: www.noibaicargo.com.vn.

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2019



Nguyễn Xuân Phúc